

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 115/2024/HSST

Ngày: 12-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông **Trần Công Hoan**

- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc**; ông **Nguyễn Dũng**

- **Thư ký phiên tòa:** Ông **Nguyễn Xuân Hoàng** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thanh Trà** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP., xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 123/2024/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

PHAN VĂN H - Sinh ngày: 04/5/1993 - Tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKNKTT: Thôn D, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: Tổ B, khối C, phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn D và bà Đường Thị L, bị cáo có vợ là Hoàng Thị Diệu T và có 02 con (con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021); tiền án, tiền sự: Không, bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Bà **Nguyễn Thị S** – Sinh năm: 1982; địa chỉ: Tổ A, phường H, quận N, TP Đà Nẵng (chết).

Người đại diện hợp pháp của bà S: Bà **Nguyễn Thị L1** – Sinh năm: 1965; địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam – Vắng mặt.

*** Người làm chứng:** Ông **Nguyễn Văn T1** – SN: 1978, địa chỉ: Tổ B, phường H, quận N, TP Đà Nẵng – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 29/4/2024, Phan Văn H (đang trong thời gian bị tước giấy phép lái xe mô tô hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150, màu đen, BKS: 38C1- 163.36 lưu thông trên đường V hướng từ cầu K về đường T với tốc độ khoảng 40-50km/h. Khi đi đến gần khu vực trụ đèn chiếu sáng CS129T3VCC, đường V (thuộc: phường H, quận N) do không chú ý quan sát phía trước nên xe mô tô của H điều khiển tông vào bà Nguyễn Thị Đ bộ hành dưới lòng đường phía trước cùng chiều làm bà S ngã xuống đường. Sau đó, bà S được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đ1 và tử vong vào ngày 30/4/2024.

* Đồ vật, tài liệu tạm giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150, màu đen BKS: 38C1- 163.36, số khung: 1414DY081236, số máy: KF14E0071380 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 38C1- 163.36.

- 01 giấy phép lái xe hạng A1, số: AS 509505 của Sở Giao thông vận tải tỉnh N cấp cho Phan Văn H vào ngày 04/8/2011 (H giao nộp vào ngày 18/7/2024).

* Kết quả giám định pháp y về tử thi:

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 28/KLGĐTT-TTPYĐN ngày 21/6/01/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y.Đà Nẵng kết luận nguyên nhân tử vong của **bà Nguyễn Thị S:**

- Đa chấn thương: Chấn thương sọ não, hàm mắt, chấn thương ngực kín;
- Nạn nhân hôn mê sâu, suy hô hấp, trụy mạch và tử vong.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 119/CT-VKS-NHS ngày 19/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP . thì bị cáo Phan Văn H bị truy tố về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Phan Văn H về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Phan Văn H từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

* Về vật chứng:

- Cơ quan CSĐT Công an quận N đã xử lý trả lại xe mô tô BKS: 38C1- 163.36 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 38C1- 163.36 cho Phan Văn H là có căn cứ.

- Đối với một giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số: AS 509505 của Sở Giao thông vận tải tỉnh N cấp cho Phan Văn H ngày 04/8/2011, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả lại cho bị cáo.

* **Về dân sự:** Phan Văn H đã bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị S số tiền là 160.000.000đ. Gia đình bà S không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì nên HĐXX không xem xét.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 29/4/2024, Phan Văn H (đang trong thời gian bị tước giấy phép lái xe mô tô hạng A1) điều khiển xe mô tô BKS: 38C1- 163.36 lưu thông đường V hướng từ cầu K về đường T. Khi đi đến khu vực trụ đèn chiếu sáng CS129T3VCC, đường V (thuộc: phường H, quận N) do không chú ý quan sát phía trước nên xe mô tô của H điều khiển tông vào bà Nguyễn Thị S đang bộ hành dưới lòng đường phía trước cùng chiều gây ra vụ tai nạn giao thông làm bà S tử vong.

[2] Xét hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo thì thấy:

Bị cáo Phan Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, trong thời gian bị tước giấy phép lái xe hạng A1 mà bị cáo vẫn tiếp tục điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh trên 50 cm³ đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 và Khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ, gây ra cái chết thương tâm cho bà Nguyễn Thị S.

Do tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tính mạng cho người bị hại mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự về mặt an toàn giao thông đường bộ trong tình hình hiện nay tại địa phương. HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm

tội mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe trong toàn xã hội.

Song xét thấy, vụ án xảy ra người bị hại cũng có một phần lỗi; trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 160.000.000đ; đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. HĐXX xét thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bản thân bị cáo.

Từ những nhận định ở trên, HĐXX xét thấy không cần thiết phải xử cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng là thỏa đáng.

[3] Về vật chứng:

- Cơ quan CSĐT Công an quận N đã xử lý trả lại xe mô tô BKS: 38C1- 163.36 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 38C1- 163.36 cho Phan Văn H là có căn cứ.

- Đối với một giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số: AS 509505 của Sở Giao thông vận tải tỉnh N cấp cho Phan Văn H ngày 04/8/2011, xét thấy cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[4] Về dân sự: Sau khi xảy ra vụ án, Phan Văn H đã bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị S số tiền là 160.000.000đ. Gia đình chị S không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn H phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt:** Bị cáo Phan Văn H 24 (hai bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng kể từ ngày tuyên án, ngày 12/12/2024.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường V, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam giám sát giáo dục trong suốt thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

[2] Về tang vật: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên trả lại cho bị cáo một giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số: AS 509505 của Sở Giao thông vận tải tỉnh N cấp cho Phan Văn H ngày 04/8/2011.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án quận Ngũ hành Sơn, theo văn bản giao nhận vật chứng lập ngày 28/11/2024).

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 12/12/2024.

Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;

TÒA

- VKSND TP. Đà Nẵng;

- Công an quận NHS;

- Chi cục THADS quận NHS;

- Những người tham gia tố tụng;

- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

Trần Công Hoan

